TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TƯ NGHĨA** **TỈNH QUẢNG NGÃI**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 84/2017/QĐST-HNGĐ	*Tư Nghĩa, ngày 29 tháng 8 năm 2017*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 140/2017/TLST-HNGĐ ngày 09 tháng 8 năm 2017, giữa:

Nguyên đơn: Nguyễn Thị Thu M, sinh năm 1980.

Địa chỉ: Xóm 6, thôn A, xã N, huyện Tư Nghĩa, tỉnh Quảng Ngãi.

Bị đơn: Anh Lê Quốc T, sinh năm 1979.

Địa chỉ: Xóm T, thôn A, xã N, huyện Tư Nghĩa, tỉnh Quảng Ngãi.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 21 tháng 8 năm 2017.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 21 tháng 8 năm 2017 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị Thu M và anh Lê Quốc T.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về con chung: Có 02 con chung tên là Lê Nguyễn Tuấn A, sinh ngày 06/8/2006 và Lê Thiên Â, sinh ngày 08/12/2009, hiện 02 con đang ở với chị M. Chị M và anh T thống nhất giao 02 con cho chị M trực tiếp chăm sóc và nuôi dưỡng theo nguyện vọng của 02 con. Anh T sẽ cấp dưỡng nuôi con Lê

Thiên Â mỗi tháng 2.000.000 đồng (Hai triệu đồng) cho đến khi đủ 18 tuổi. Thời gian cấp dưỡng tính từ tháng 9 năm 2017.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

2.2. Về tài sản chung và nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.3. Về án phí dân sự sơ thẩm: Chị Nguyễn Thị Thu M và anh Lê Quốc T mỗi người phải nộp 75.000 đồng, hai người là 150.000 đồng nhưng chị M tự nguyện nộp 150.000 đồng (Một trăm năm mươi ngàn đồng), được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000đồng chị M đã nộp theo biên lai thu số: AA/2014/0004417 ngày 09/8/2017 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tư Nghĩa, tỉnh Quảng Ngãi. Hoàn trả lại cho chị M 150.000 đồng.

Án phí cấp dưỡng nuôi con: Anh Lê Quốc T phải nộp 150.000 đồng.

Kể từ ngày bản án, quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi xuất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

Trường hợp bản án quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7,7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND huyện Tư Nghĩa;
- UBND xã Đ, huyện Mộ Đức;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Trần Thị Túc